

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN**



BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

**BIỆN PHÁP XÂY DỰNG LỚP HỌC HẠNH PHÚC, GIÁO VIÊN THÂN THIỆN,
HỌC SINH TÍCH CỰC NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN
DIỆN CHO HỌC SINH TIỂU HỌC**

Tác giả : Nguyễn Phương Linh
Trình độ chuyên môn : Đại học
Chức vụ : Giáo viên
**Nơi công tác : Trường Tiểu học Chu Văn An, phường Nam Định,
tỉnh Ninh Bình**

Phường Nam Định, tháng 04 năm 2026

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
THÔNG TIN CHUNG	3
A. PHẦN MỞ ĐẦU.....	4
PHẦN NỘI DUNG	6
I. Mô tả giải pháp đã biết.....	6
II. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.....	9
1. Nội dung các giải pháp mới	9
<i>Giải pháp 1: Giáo viên thay đổi bản thân – kiến tạo hạnh phúc.</i>	<i>9</i>
<i>Giải pháp 2: Tạo phong trào “Thi đua học tập tốt” không áp lực.....</i>	<i>14</i>
<i>Giải pháp 3: Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong lớp học.</i>	<i>18</i>
<i>Giải pháp 4: Xây dựng “tiết học hạnh phúc” thông qua múa hát, trò chơi và hoạt động nghệ thuật</i>	<i>22</i>
<i>Giải pháp 5: Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh để lan tỏa yêu thương và hình thành nề nếp học tập.....</i>	<i>25</i>
2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới.....	29
3. Khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của Sáng kiến.....	30
4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến	31
D. PHẦN KẾT LUẬN.....	35
CAM KẾT KHÔNG SAO CHÉP HOẶC VI PHẠM BẢN QUYỀN	37
TÀI LIỆU THAM KHẢO	38

THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến *“Biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc, giáo viên thân thiện, học sinh tích cực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học”*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Chủ nhiệm (14)/ TH

3. Thời gian áp dụng sáng kiến:

Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 5 năm 2026

4. Tác giả:

- Họ và tên: **Nguyễn Phương Linh**

- Năm sinh: **1992**

- Đơn vị công tác: **Trường Tiểu học Chu Văn An**

- Chức vụ: **Giáo viên**

- Điện thoại: **0943758692**

5. Đồng tác giả (nếu có): Không

6. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến:

- Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến: 100%

A. PHẦN MỞ ĐẦU

“Biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc, giáo viên thân thiện, học sinh tích cực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học”

Lớp tôi chủ nhiệm là các em học sinh lớp Một – lứa tuổi vừa rời khỏi môi trường mầm non để bước vào môi trường học tập mới ở lớp tiểu học. Đây là giai đoạn chuyển tiếp vô cùng quan trọng trong quá trình phát triển của các em. Khi đón nhận những ***“thiên thần nhỏ”*** này trong những ngày đầu năm học, với vai trò là giáo viên chủ nhiệm, tôi nhận thấy nhiều em còn e dè, chưa mạnh và thiếu tự tin trong giao tiếp cũng như trong các hoạt động học tập.

Thực tế cho thấy: Một số em chưa quen thuộc với nề nếp học tập mới, nhưng vẫn còn bỡ ngỡ trước không gian học tập có lớp học rộng lớn và cách tổ chức các hoạt động ở trường tiểu học. Đặc biệt, trong những ngày đầu, vẫn còn nhiều em khóc, đòi theo bố và chưa sẵn sàng tách ra khỏi vòng tay gia đình. Do sự thay đổi môi trường học tập (chuyển từ hoạt động vui chơi là chủ đạo sang học tập là chủ đạo), các em chưa quen với thầy cô, bạn bè và kỷ luật lớp học. Các em còn hạn chế trong công việc thụ động, chưa có ý thức giữ nề nếp chung và chưa tích cực tham gia hoạt động.

Những rào cản này ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý, sự tự tin và hiệu quả học tập của học sinh trong những ngày đầu đến trường. Thực tế đó đặt ra cho tôi nhiệm vụ không chỉ là truyền đạt kiến thức mà còn phải đặc biệt quan tâm đến việc tạo môi trường lớp học thân thiện, gần gũi, giúp các em cảm thấy an toàn, vui vẻ và được yêu thương. Mỗi học sinh cần được tôn vinh, kích động và thể hiện bản thân trong một tập thể dục.

Xuất phát từ thực tế đó, tôi luôn trăn trở tìm cách giúp học sinh nhanh chóng hòa nhập, tự tin giao tiếp và hợp tác với bạn bè. Tôi mong muốn mỗi ngày đến trường của các em thực sự là một ngày vui, nơi tràn ngập quan tâm, yêu thương. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền được sống, quyền tự làm và trí cầu hạnh phúc”. Hạnh phúc là quyền chính đáng và đôi khi nó đến từ những điều rất đơn giản. Trong giáo dục,

để mỗi ngày đến trường là một ngày vui, học sinh cần được phát triển trong môi trường an toàn, thân thiện, tôn trọng và yêu thương.

Từ những suy nghĩ đó, tôi nhận thấy việc xây dựng một “***lớp học hạnh phúc***” là nhiệm vụ vô cùng quan trọng đối với giáo viên chủ nhiệm lớp một. Vì vậy, tôi đã mạnh mẽ thực hiện sáng kiến “***Biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc, giáo viên thân thiện, học sinh tích cực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học***”

PHẦN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp đã biết

Trước khi áp dụng các giải pháp mới, lớp học của tôi chưa có một số điều như sau:

Về phía học sinh:

Phần lớn học sinh lớp Một mới chuyển tiếp từ môi trường mầm non sang môi trường tiểu học — một sự thay đổi lớn cả về tâm lý, nhận thức và phương thức học tập. Nên còn nhiều bỡ ngỡ trong việc thích nghi với nề nếp học tập và môi trường giáo dục mới. Bên cạnh đó, khả năng tập trung của các em còn hạn chế, thường chỉ duy trì trong khoảng 10–15 phút. Các em dễ bị phân tâm bởi các yếu tố nhiễu xung quanh như bạn bè, các hoạt động giáo dục và rèn luyện trong lớp. Một số em còn thụ động trong việc tham gia các hoạt động học tập, chưa mạnh dạn phát biểu ý kiến hoặc bày tỏ suy nghĩ của mình. Điều này phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu kiến thức cũng như sự phát triển năng lực giao tiếp và tự tin của các em.

Ngoài ra, kỹ năng giao tiếp và hợp tác của học sinh chưa được hình thành rõ nét. Trong quá trình học tập và vui chơi, các em đôi khi xảy ra những mâu thuẫn nhỏ như tranh giành đồ dùng học tập, chưa biết nhường nhịn, chia sẻ với bạn hay chưa biết lắng nghe ý kiến của bạn. Nhiều em chưa ý thức đầy đủ về việc thực hiện nội quy lớp học, còn nói chuyện riêng trong giờ học, đi lại tự do hoặc chưa biết giữ trật tự khi tham gia các hoạt động tập thể.

Đặc biệt, do đặc điểm tâm lý lứa tuổi, học sinh lớp Một vẫn còn hồn nhiên, hiếu động, thích tự do hoạt động theo sở thích cá nhân. Các em chưa hình thành được thói quen tự giác trong học tập và sinh hoạt tập thể. Do đó rất cần có sự hướng dẫn, uốn nắn và nhắc nhở thường xuyên của giáo viên để từng bước xây dựng nề nếp, kỷ luật và tinh thần đoàn kết trong lớp học.

Về phía giáo viên:

Trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, với khối lượng kiến thức và yêu cầu về tiến độ bài học tương đối cao, đôi khi giáo viên còn đặt nặng mục tiêu hoàn thành nội dung chương trình theo kế hoạch. Vì vậy,

trong một số thời điểm, cách tổ chức lớp học có thể thiên về việc nhắc nhở, chỉ đạo bằng mệnh lệnh nhằm duy trì trật tự và đảm bảo tiến độ bài giảng, thay vì sử dụng nhiều lời động viên, khích lệ tích cực.

Điều này vô tình tạo nên không khí học tập có phần căng thẳng đối với một số học sinh. Một vài em trở nên e dè, thiếu tự tin khi tham gia phát biểu ý kiến vì sợ trả lời chưa đúng hoặc sợ mắc lỗi trước tập thể lớp. Bên cạnh đó, trong quá trình tổ chức hoạt động học tập, giáo viên đôi khi chưa tạo được nhiều cơ hội cho tất cả học sinh được tham gia phát biểu, chia sẻ ý kiến. Vì vậy, một số em tích cực thường tham gia nhiều hơn, trong khi một số em khác còn rụt rè, ít có cơ hội thể hiện bản thân, dẫn đến sự chênh lệch trong mức độ tương tác và phát triển năng lực giữa các đối tượng học sinh.

Những hạn chế trên đặt ra yêu cầu giáo viên cần tìm kiếm và áp dụng những phương pháp dạy học theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, nhằm xây dựng môi trường lớp học thân thiện, khích lệ học sinh mạnh dạn chia sẻ, tự tin tham gia các hoạt động học tập, đồng thời tạo bầu không khí học tập nhẹ nhàng, tích cực và hiệu quả hơn.

Về phía phụ huynh:

Khi con bước vào lớp Một – giai đoạn chuyển tiếp từ môi trường mầm non sang môi trường tiểu học – nhiều phụ huynh còn mang tâm lý lo lắng và băn khoăn. Một số phụ huynh e ngại con chưa kịp thích nghi với môi trường học tập mới, lo sợ con gặp khó khăn trong việc hòa nhập với bạn bè hoặc sợ con bị ảnh hưởng bởi các mối quan hệ trong lớp. Vì vậy, phụ huynh thường quan tâm nhiều đến những vấn đề như vị trí chỗ ngồi trong lớp, mối quan hệ giữa các bạn học sinh, đôi khi tạo nên tâm lý lo lắng không cần thiết cho cả phụ huynh và học sinh.

Bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận phụ huynh chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc học tập của con ở bậc tiểu học. Một số phụ huynh còn coi nhẹ chương trình lớp Một, cho rằng nội dung học còn đơn giản nên chưa dành nhiều thời gian theo dõi, hỗ trợ và đồng hành cùng con trong quá trình học tập tại nhà.

Việc phối hợp giữa gia đình và giáo viên trong việc rèn luyện nề nếp học tập, thực hiện các quy định của nhà trường vì thế chưa thật sự chặt chẽ.

Ngoài ra, do thói quen từ bậc học mầm non, một số gia đình vẫn chưa hình thành cho con nề nếp sinh hoạt và học tập đúng giờ. Tình trạng đi học muộn, chuẩn bị đồ dùng học tập chưa đầy đủ hoặc chưa tạo điều kiện cho con ôn luyện bài ở nhà vẫn còn xảy ra. Điều này phần nào ảnh hưởng đến việc hình thành thói quen học tập tự giác, nề nếp kỷ luật cũng như hiệu quả học tập của học sinh trong giai đoạn đầu của bậc tiểu học.

Về phía môi trường lớp học:

Môi trường lớp học trước khi áp dụng sáng kiến còn mang đậm tính truyền thống. Cách bố trí bàn ghế chủ yếu theo hàng lối ngay ngắn, thuận tiện cho việc quản lý lớp học nhưng còn khá đơn điệu, chưa tạo được sự sinh động và hấp dẫn đối với học sinh lớp Một. Không gian lớp học chủ yếu phục vụ cho hoạt động học tập theo hình thức nghe – chép, ít có sự linh hoạt để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thảo luận hay làm việc nhóm.

Bên cạnh đó, lớp học chưa được thiết kế nhiều góc học tập hoặc góc thư giãn phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi của học sinh nhỏ. Các khu vực để học sinh giao lưu, chia sẻ, trưng bày sản phẩm học tập hoặc tham gia các hoạt động tương tác còn hạn chế. Vì vậy, môi trường lớp học chưa thật sự tạo được cảm giác thân thiện, gần gũi và khơi gợi hứng thú học tập cho học sinh.

Điều này đặt ra yêu cầu cần xây dựng một không gian lớp học tích cực, sinh động hơn, nơi học sinh không chỉ học tập mà còn được giao tiếp, chia sẻ cảm xúc, hợp tác với bạn bè, từ đó hình thành tâm lý thoải mái, vui vẻ khi đến trường và góp phần xây dựng lớp học hạnh phúc.

Từ thực trạng trên cho thấy, việc tìm ra những biện pháp phù hợp nhằm xây dựng môi trường học tập tích cực, tăng cường sự gắn kết giữa giáo viên – học sinh – phụ huynh, đồng thời hình thành nề nếp học tập và phát triển kỹ năng cho học sinh là hết sức cần thiết. Đây cũng chính là cơ sở thực tiễn để tôi nghiên cứu và đề xuất các giải pháp trong sáng kiến ***“Biện pháp xây dựng lớp***

học hạnh phúc, giáo viên thân thiện, học sinh tích cực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học”.

II. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

Giải pháp 1: Giáo viên thay đổi bản thân – kiến tạo hạnh phúc.

a, Biện pháp thực hiện

Xuất phát từ yêu cầu đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tôi chủ động chuyển đổi phương pháp sư phạm từ “quản lý – áp đặt” sang “đồng hành – kiến tạo”. Trong đó, giáo viên không chỉ giữ vai trò truyền thụ tri thức mà còn là người dẫn dắt cảm xúc, hỗ trợ tâm lý và nuôi dưỡng nhân cách học sinh. Trọng tâm của biện pháp là **giáo viên tự thay đổi bên trong giáo viên**, thể hiện phương diện cốt lõi: Giáo viên xác định lại vai trò của mình trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển từ tư duy “truyền đạt kiến thức” sang “tổ chức và dẫn dắt quá trình học tập”. Lớp học được nhìn nhận như một môi trường giáo dục mang tính nhân văn, trong đó học sinh là trung tâm, được tôn trọng, lắng nghe và tạo điều kiện phát triển toàn diện cả về tri thức, kỹ năng và phẩm chất.

Từ đó, giáo viên chủ động xây dựng môi trường học tập tích cực, an toàn về tâm lý, khuyến khích học sinh bày tỏ ý kiến, tham gia vào các hoạt động học tập một cách tự tin và chủ động.

Giáo viên rèn luyện khả năng nhận diện và kiểm soát cảm xúc cá nhân, giữ thái độ bình tĩnh, tích cực trong mọi tình huống sư phạm. Trước mỗi giờ dạy, giáo viên chuẩn bị tâm thế chủ động, linh hoạt; trong quá trình giảng dạy, duy trì thái độ thân thiện, kiên nhẫn và tôn trọng học sinh.

Mỗi tiết học được định hướng không chỉ là hoạt động truyền thụ kiến thức mà còn là cơ hội tạo dựng bầu không khí học tập tích cực, góp phần hình thành cảm xúc tích cực, hứng thú học tập cho học sinh.

Giáo viên điều chỉnh cách thức giao tiếp và ứng xử với học sinh theo hướng tích cực và mang tính hỗ trợ. Tăng cường sử dụng ngôn ngữ khích lệ,

động viên; hạn chế phê bình trực diện hoặc áp đặt. Trong xử lý tình huống, giáo viên ưu tiên các biện pháp giáo dục mềm dẻo, mang tính định hướng, giúp học sinh nhận ra và tự điều chỉnh hành vi. Đồng thời, xây dựng mối quan hệ gần gũi, tin cậy giữa giáo viên và học sinh, tạo nền tảng cho sự hợp tác hiệu quả trong học tập.

Việc chuẩn bị bài giảng không chỉ dừng ở nội dung kiến thức mà được thực hiện một cách toàn diện hơn, bao gồm:

- Chuẩn bị tâm lý và trạng thái cảm xúc tích cực của giáo viên trước giờ dạy.
- Dự kiến các tình huống sư phạm có thể xảy ra và phương án xử lý phù hợp.
- Xây dựng các hoạt động học tập linh hoạt, đáp ứng sự khác biệt của học sinh. Thiết kế phương án hỗ trợ cá nhân hóa, đảm bảo mọi học sinh đều được quan tâm và có cơ hội phát triển.

Biện pháp trên góp phần nâng cao chất lượng tương tác sư phạm, tạo môi trường học tập tích cực, từ đó thúc đẩy sự phát triển toàn diện của học sinh theo định hướng đổi mới giáo dục hiện nay.

b, Các bước tiến hành

Bước 1: Xây dựng tâm thế trước giờ dạy

Trong quá trình giáo dục, giáo viên không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là người định hướng cảm xúc, hình thành nhân cách và nuôi dưỡng tâm hồn học sinh. Thực tiễn cho thấy, một lớp học chỉ thực sự trở thành “lớp học hạnh phúc” khi người giáo viên giữ vai trò trung tâm trong việc kiến tạo môi trường tích cực. Tôi luôn tâm niệm rằng: ***“Giáo viên hạnh phúc mới có thể tạo ra học sinh hạnh phúc.”*** Vì vậy, trước hết người giáo viên cần thay đổi chính bản thân mình, bắt đầu từ thái độ, cảm xúc và cách ứng xử với học sinh mỗi ngày. Trước hết, tôi chú trọng xây dựng cho mình một tâm thế tích cực trước mỗi giờ lên lớp. Tôi không xem lớp học đơn thuần là nơi thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo kế hoạch, mà là một không gian giáo dục giàu tính nhân văn – nơi mỗi học sinh được quan tâm, được lắng nghe và được phát triển toàn diện.

Mỗi buổi học là một cơ hội để gieo những hạt giống yêu thương, sự tự tin và niềm vui học tập trong tâm hồn trẻ nhỏ. Việc chuẩn bị bài giảng vì thế không chỉ dừng lại ở nội dung kiến thức mà còn bao gồm cả việc chuẩn bị tâm lý, cảm xúc và những phương án sư phạm phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Bước 2: Thiết lập kết nối cảm xúc đầu ngày

Một trong những hoạt động tôi duy trì thường xuyên là chào đón học sinh ngay từ cửa lớp mỗi buổi sáng. Bằng nụ cười thân thiện, ánh mắt trìu mến cùng những cái “đập tay” (high-five) hoặc cái ôm nhẹ nhàng, tôi muốn gửi tới các em cảm giác được chào đón, được quan tâm và được yêu thương ngay từ những phút đầu của ngày học mới. Hoạt động nhỏ này giúp học sinh cảm thấy vui vẻ, hào hứng hơn khi đến lớp, đồng thời tạo nên mối liên kết gần gũi giữa cô và trò.

Bước 3: Sử dụng ngôn ngữ tích cực trong dạy học

Bên cạnh việc tạo dựng không khí tích cực từ đầu giờ học, tôi chú trọng sử dụng ngôn ngữ tích cực trong quá trình giảng dạy và giáo dục học sinh. Ngôn ngữ của giáo viên không chỉ truyền tải thông tin mà còn tác động mạnh mẽ đến cảm xúc và sự tự tin của học sinh. Thay vì sử dụng những lời phê bình gay gắt hoặc hình phạt khi học sinh mắc lỗi như viết chữ chưa đẹp, nói chuyện riêng trong giờ học..., tôi thường ghi nhận điểm tích cực trước, sau đó nhẹ nhàng góp ý, mang tính khích lệ và định hướng. Chẳng hạn, thay vì nói: “Sao con viết chữ xấu thế?” tôi sẽ nói: “Chữ này con viết tròn rồi đấy, nếu con chú ý thêm một chút thì trang vở của con sẽ đẹp như một bức tranh.” Cách nói tích cực giúp học sinh không cảm thấy áp lực hay sợ sai, từ đó mạnh dạn hơn trong học tập và rèn luyện.

Bước 4: Quản trị cảm xúc và xử lý tình huống sư phạm

Ngoài ra, tôi cũng rèn luyện cho bản thân khả năng quản trị cảm xúc trong quá trình dạy học. Đặc điểm của học sinh lớp Một là hồn nhiên, hiếu động, đôi khi có những hành vi hoặc lời nói chưa phù hợp với quy định lớp học. Trong những tình huống như vậy, nếu giáo viên thiếu kiểm chế cảm xúc, dễ dẫn đến những phản ứng tiêu cực, ảnh hưởng đến tâm lý học sinh. Vì vậy, tôi luôn cố gắng giữ bình tĩnh, lựa chọn cách xử lý mềm mỏng, linh hoạt và mang tính giáo

dục. Khi học sinh mắc lỗi, tôi xem đó là cơ hội để hướng dẫn, giúp các em nhận ra và điều chỉnh hành vi, thay vì chỉ dừng lại ở việc phê bình.

Bước 5: Lắng nghe và thấu hiểu học sinh

Một yếu tố quan trọng khác là kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu học sinh. Ở lứa tuổi lớp Một, các em thường có nhu cầu được chia sẻ nhưng cách diễn đạt còn hạn chế, đôi khi câu chuyện còn rời rạc, “không đầu không cuối”. Tuy nhiên, thay vì ngắt lời hay bỏ qua, tôi lựa chọn lắng nghe với thái độ kiên nhẫn và tôn trọng. Việc lắng nghe không chỉ giúp tôi hiểu hơn tâm lý của học sinh mà còn khiến các em cảm nhận được rằng tiếng nói của mình được cô giáo trân trọng từ đó hình thành sự tự tin và mạnh dạn hơn trong giao tiếp.

Bước 6: Xây dựng kỷ luật tích cực

Bên cạnh đó, tôi luôn cố gắng xây dựng hình ảnh người giáo viên thân thiện, gần gũi nhưng vẫn giữ được nguyên tắc và kỷ luật cần thiết. Sự thân thiện giúp học sinh cảm thấy an toàn, trong khi sự nhất quán trong nguyên tắc giúp các em hình thành thói quen kỷ luật. Tôi tránh việc áp dụng các hình thức kỷ luật cứng nhắc, thay vào đó sử dụng các biện pháp mang tính giáo dục như nhắc nhở nhẹ nhàng, trao đổi riêng hoặc giao nhiệm vụ tích cực để học sinh tự điều chỉnh hành vi.

c, Nội dung cải tiến sáng tạo

1. Chuyển đổi vai trò của giáo viên trong lớp học.

Giáo viên chuyển từ vai trò “người kiểm soát lớp học” sang “người kiến tạo môi trường học tập tích cực”. Trong đó, giáo viên đóng vai trò tổ chức, dẫn dắt và hỗ trợ, tạo điều kiện để học sinh chủ động tham gia vào các hoạt động học tập. Trọng tâm là xây dựng một môi trường lớp học an toàn về tâm lý, nơi học sinh cảm thấy được tôn trọng, được lắng nghe và sẵn sàng thể hiện bản thân.

2. Tích hợp giáo dục cảm xúc – xã hội (SEL) vào hoạt động dạy học

Giáo dục cảm xúc – xã hội được lồng ghép thường xuyên, liên tục trong các hoạt động dạy học và sinh hoạt lớp thông qua: Giao tiếp hằng ngày giữa giáo viên và học sinh với thái độ tích cực, tôn trọng. Tổ chức các hoạt động giúp học sinh nhận diện cảm xúc, biết chia sẻ, hợp tác và giải quyết vấn đề. Xây dựng các

tình huống học tập gắn với thực tiễn nhằm rèn luyện kỹ năng ứng xử, kiểm soát cảm xúc và phát triển kỹ năng xã hội.

Việc tích hợp SEL không tách rời nội dung học mà trở thành một phần tự nhiên trong quá trình tổ chức dạy học.

3. Cá nhân hóa tương tác sư phạm

Giáo viên chú trọng đến đặc điểm, nhu cầu và khả năng của từng học sinh để điều chỉnh cách thức tương tác và hỗ trợ phù hợp. Quan tâm nhiều hơn đến học sinh nhút nhát, thiếu tự tin hoặc có khó khăn về tâm lý. Sử dụng các hình thức giao tiếp linh hoạt như: trò chuyện riêng, động viên kịp thời, giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực. Tạo cơ hội cho mọi học sinh được tham gia, được thể hiện và được ghi nhận sự tiến bộ. Cách tiếp cận này giúp học sinh cảm nhận được sự quan tâm cá nhân, từ đó nâng cao sự tự tin và động lực học tập.

4. Đổi mới ngôn ngữ sư phạm theo hướng tích cực hóa

Giáo viên sử dụng ngôn ngữ mang tính khích lệ, định hướng thay vì phê bình hoặc áp đặt. Tăng cường lời khen cụ thể, ghi nhận sự cố gắng của học sinh. Hạn chế sử dụng từ ngữ tiêu cực; thay thế bằng cách diễn đạt mang tính xây dựng, giúp học sinh nhận ra lỗi và tự điều chỉnh. Chú trọng cách nói nhẹ nhàng, tôn trọng, phù hợp với tâm lý lứa tuổi.

Ngôn ngữ sư phạm tích cực góp phần hình thành lòng tự tin, tạo động lực nội tại và xây dựng mối quan hệ tích cực giữa giáo viên và học sinh.

5. Xây dựng văn hóa lớp học thân thiện gắn với kỷ luật tích cực

Lớp học được xây dựng theo hướng thân thiện, hợp tác nhưng vẫn đảm bảo tính kỷ luật trên cơ sở tự giác. Thiết lập nội quy lớp học rõ ràng, có sự tham gia của học sinh. Áp dụng các biện pháp kỷ luật tích cực như nhắc nhở, định hướng hành vi, khuyến khích tự điều chỉnh thay vì xử phạt mang tính áp đặt. Tạo dựng môi trường học tập đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau, khuyến khích tinh thần và chia sẻ. Những nội dung cải tiến trên góp phần nâng cao chất lượng môi trường giáo dục trong lớp học, phát triển đồng bộ phẩm chất, năng lực và kỹ năng cảm xúc – xã hội cho học sinh, phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục hiện nay.

d, Tính ưu việt

Thông qua sự thay đổi từ chính bản thân giáo viên – từ cách chào đón học sinh, sử dụng ngôn ngữ tích cực đến việc lắng nghe và thấu hiểu – bầu không khí lớp học trở nên nhẹ nhàng, thân thiện hơn, học sinh mạnh dạn chia sẻ ý kiến, tích cực tham gia hoạt động học tập và có ý thức hơn trong việc xây dựng tập thể lớp. Mọi quan hệ giữa giáo viên và học sinh không còn mang tính áp đặt một chiều mà trở thành mối quan hệ gắn bó, tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau. Đây chính là nền tảng quan trọng để xây dựng một lớp học hạnh phúc, nơi mỗi học sinh đều cảm thấy an toàn, được yêu thương và có động lực học tập. Có thể khẳng định rằng, sự thay đổi của giáo viên chính là yếu tố khởi nguồn cho mọi thay đổi tích cực trong lớp học. Khi giáo viên biết lan tỏa năng lượng tích cực, biết yêu thương và thấu hiểu học sinh, lớp học sẽ trở thành một môi trường an toàn về mặt tâm lý – nơi mỗi học sinh đều cảm thấy được tôn trọng, được khích lệ và có cơ hội phát triển toàn diện. Đây chính là nền tảng vững chắc để xây dựng “lớp học hạnh phúc”, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Giải pháp 2: Tạo phong trào “Thi đua học tập tốt” không áp lực

a, Biện pháp thực hiện

Biện pháp được triển khai theo hướng đổi mới cách thức tổ chức thi đua trong lớp học, xây dựng phong trào “Thi đua học tập tốt” dựa trên nguyên tắc khích lệ, cá thể hóa và chú trọng quá trình, nhằm thay thế cách thi đua truyền thống vốn thiên về so sánh kết quả. Trên cơ sở đó, giáo viên thiết kế hệ thống tiêu chí thi đua đa dạng, phù hợp với đặc điểm tâm lý và năng lực của học sinh lớp Một, giúp mỗi em đều có cơ hội được ghi nhận sự tiến bộ của bản thân. Đồng thời, việc sử dụng công cụ trực quan như “Cây khen thưởng” góp phần cụ thể hóa quá trình phấn đấu hàng ngày của học sinh, tạo động lực học tập một cách nhẹ nhàng, tích cực. Công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, linh hoạt, chú trọng động viên tinh thần thay vì tạo áp lực thành tích. Bên cạnh đó, biện pháp còn kết hợp hài hòa giữa ghi nhận nỗ lực cá nhân và lan tỏa những giá

trị tích cực trong tập thể, qua đó hình thành môi trường học tập thân thiện, khích lệ và giàu tính nhân văn.

b, Các bước tiến hành

Bước 1: Xây dựng tiêu chí thi đua

Trong giáo dục tiểu học, đặc biệt là ở lớp Một, việc tạo động lực học tập cho học sinh cần được thực hiện một cách nhẹ nhàng, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tránh gây áp lực về điểm số hay so sánh thành tích giữa các em. Nhận thức rõ điều này, tôi đã xây dựng và triển khai trong lớp phong trào “Thi đua học tập tốt” theo hướng khích lệ và ghi nhận sự cố gắng của từng học sinh. Khác với các hình thức thi đua truyền thống thường thiên về kết quả học tập, phong trào thi đua trong lớp được tôi thiết kế theo hướng toàn diện và cá thể hóa, chú trọng quá trình hơn là kết quả. Mỗi học sinh đều được tạo cơ hội để thể hiện và được ghi nhận ở những khía cạnh khác nhau, từ học tập, rèn luyện đến hành vi ứng xử trong cuộc sống hằng ngày. Điều này giúp các em không bị áp lực phải “giỏi toàn diện” mà có thể tự tin phát triển theo năng lực và điểm mạnh của bản thân.

Bước 2: Thiết kế “Cây khen thưởng”

Một trong những hình thức cụ thể được áp dụng là việc xây dựng “Cây khen thưởng” đặt ở cuối lớp – nơi mỗi học sinh đều có cơ hội ghi dấu sự cố gắng của mình. Đây không chỉ là một công cụ trực quan mà còn là một biểu tượng mang tính khích lệ tinh thần đối với học sinh. Mỗi học sinh trong lớp đều có “không gian riêng” trên cây để ghi dấu những nỗ lực của mình thông qua các hình thức như dán lá, ngôi sao hoặc hình ảnh biểu trưng. Qua thời gian, “Cây khen thưởng” dần trở thành một “bức tranh thành tích” sống động, phản ánh sự tiến bộ và cố gắng của tập thể lớp.

Các tiêu chí thi đua được thiết kế đa dạng, phong phú không chỉ tập trung vào kết quả học tập mà còn mở rộng sang nhiều khía cạnh khác nhằm phát triển toàn diện cho học sinh, chẳng hạn như: “*Nụ cười rạng rỡ nhất*”, “*Đôi bàn tay biết giúp đỡ*”, “*Bạn tiến bộ nhất trong tuần*”, “*Bạn chăm chỉ nhất*”, “*Bạn giữ gìn nề nếp tốt nhất*”... Việc đa dạng hóa tiêu chí giúp mỗi học sinh đều có cơ

hội được ghi nhận ở những điểm mạnh riêng của mình, từ đó tạo động lực phấn đấu tích cực

Bước 3: Tổ chức ghi nhận hàng ngày

Đối với học sinh lớp Một, việc được khen ngợi và ghi nhận ngay lập tức có ý nghĩa rất lớn trong việc hình thành hứng thú học tập. Vì vậy, mỗi khi học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ, có hành động đẹp hoặc có sự tiến bộ trong học tập, các em sẽ được dán một chiếc lá hoặc một ngôi sao lên “Cây khen thưởng” của lớp. Sự ghi nhận ngay sau khi các em có hành vi tích cực hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ có ý nghĩa rất lớn trong việc củng cố hành vi và tạo hứng thú học tập. Vì vậy, trong mỗi giờ học, mỗi hoạt động, tôi luôn quan sát, phát hiện và kịp thời tuyên dương những biểu hiện tích cực của học sinh, dù là nhỏ nhất. Những chiếc lá hay ngôi sao được trao không chỉ là phần thưởng vật chất đơn thuần mà còn là sự ghi nhận, khích lệ về mặt tinh thần. Hoạt động này tạo nên sự hào hứng, giúp học sinh cảm nhận rõ ràng thành quả của mình.

Bước 4: Tổng kết và khích lệ theo tuần

Bên cạnh đó, để tăng thêm sự hấp dẫn và duy trì động lực lâu dài, vào mỗi cuối tuần, số lượng ngôi sao hoặc chiếc lá sẽ được quy đổi thành những phần thưởng nhỏ nhưng mang ý nghĩa động viên tinh thần, như: một cục tẩy hình con vật, một chiếc bút chì màu hoặc một món quà nhỏ xinh phù hợp với lứa tuổi. Những món quà này tuy giá trị không lớn nhưng lại có ý nghĩa tinh thần rất lớn đối với các em. Quan trọng hơn, đây là cách giúp học sinh hiểu rằng sự cố gắng của mình luôn được ghi nhận và trân trọng. Bên cạnh đó, những học sinh có nhiều thành tích nổi bật còn được trao “quyền làm lớp trưởng danh dự trong một ngày” – một hình thức khích lệ tinh thần rất được các em yêu thích. Những hình thức này không chỉ tạo hứng thú mà còn giúp học sinh rèn luyện kỹ năng lãnh đạo, giao tiếp và sự tự tin trước tập thể. Hiệu quả của phong trào thi đua này thể hiện rõ ở sự thay đổi tích cực trong thái độ học tập và hành vi của học sinh. Các em không còn học tập vì áp lực điểm số mà chuyển sang học tập vì niềm vui, vì mong muốn được ghi nhận và hoàn thiện bản thân. Học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, chủ động giúp đỡ bạn bè, giữ gìn nề nếp lớp

học và có ý thức hơn trong việc rèn luyện bản thân. Đặc biệt, phong trào thi đua còn góp phần xây dựng môi trường lớp học thân thiện, đoàn kết. Thay vì cạnh tranh tiêu cực, học sinh học cách ghi nhận và cổ vũ lẫn nhau. Những hành động đẹp như giúp bạn, nhường nhịn hay hợp tác trong học tập được lan tỏa rộng rãi, tạo nên một tập thể lớp gắn bó và đầy yêu thương.

Bước 5: Lan tỏa và củng cố hành vi tích cực

Thông qua hoạt động thi đua nhẹ nhàng, thân thiện này, có thể khẳng định rằng việc tổ chức phong trào “Thi đua học tập tốt” theo hướng không áp lực đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực. Học sinh không chỉ cố gắng học tập tốt hơn mà còn biết giúp đỡ bạn bè, giữ gìn nề nếp và phát huy những phẩm chất tích cực. Đồng thời, phong trào cũng góp phần tạo nên bầu không khí lớp học vui vẻ, đoàn kết và đầy động lực.

c, Nội dung cải tiến sáng tạo

Nội dung cải tiến, sáng tạo của biện pháp được thể hiện ở sự chuyển đổi căn bản trong tư duy và cách thức tổ chức thi đua trong lớp học. Thay vì tập trung vào kết quả, giáo viên định hướng thi đua theo quá trình, coi trọng sự cố gắng và tiến bộ cá nhân của từng học sinh, qua đó giảm áp lực điểm số và tạo động lực học tập bền vững. Hoạt động thi đua được cá thể hóa, bảo đảm mỗi học sinh đều có cơ hội thể hiện và phát huy thế mạnh riêng. Đồng thời, hệ thống tiêu chí đánh giá được đa dạng hóa theo hướng tích hợp giữa học tập, phẩm chất và kỹ năng sống, giúp đánh giá học sinh một cách toàn diện. Việc trực quan hóa thành tích thông qua “Cây khen thưởng” giúp học sinh dễ dàng nhận thấy sự tiến bộ của bản thân, từ đó hình thành ý thức phấn đấu tích cực. Bên cạnh đó, khen thưởng được thực hiện kịp thời nhằm củng cố hành vi tích cực một cách hiệu quả. Biện pháp còn tích hợp giáo dục cảm xúc – xã hội (SEL), góp phần hình thành ở học sinh thói quen ghi nhận, chia sẻ và hợp tác. Đặc biệt, hình thức khen thưởng được đổi mới theo hướng kết hợp linh hoạt giữa phần thưởng vật chất nhỏ và giá trị tinh thần như trao quyền vai trò, ghi nhận trước tập thể, qua đó tăng cường động lực nội tại và xây dựng môi trường học tập tích cực, nhân văn.

d, Tính ưu việt

Giải pháp thể hiện tính ưu việt rõ rệt cả về tính phù hợp, hiệu quả và khả năng triển khai trong thực tiễn dạy học lớp Một. Trước hết, biện pháp được thiết kế dựa trên đặc điểm tâm lý lứa tuổi, bảo đảm tính nhẹ nhàng, không gây áp lực, từ đó tạo hứng thú học tập một cách tự nhiên cho học sinh. Việc chuyển trọng tâm từ so sánh kết quả sang ghi nhận quá trình giúp hình thành động lực học tập bền vững, khi các em học vì niềm vui và sự tiến bộ của bản thân. Đồng thời, giải pháp hướng tới phát triển toàn diện, không chỉ ở kiến thức mà còn ở phẩm chất và kỹ năng xã hội, góp phần hình thành năng lực cần thiết cho học sinh ngay từ những năm đầu cấp. Tính công bằng và bao trùm được bảo đảm khi mọi học sinh đều có cơ hội được ghi nhận và khích lệ, phù hợp với năng lực riêng. Nhờ đó, môi trường lớp học trở nên tích cực hơn, giảm thiểu cạnh tranh tiêu cực, tăng cường tinh thần đoàn kết và hỗ trợ lẫn nhau. Bên cạnh đó, giải pháp có tính khả thi cao, dễ triển khai và linh hoạt điều chỉnh theo điều kiện từng lớp học. Thực tiễn áp dụng cho thấy hiệu quả rõ rệt: học sinh tích cực, tự tin hơn, có ý thức rèn luyện bản thân và chủ động hỗ trợ bạn bè trong học tập cũng như trong các hoạt động tập thể.

Giải pháp 3: Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong lớp học

a, Biện pháp thực hiện

Biện pháp được triển khai theo định hướng tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong lớp học với quan niệm “lớp học là một xã hội thu nhỏ”, trong đó mỗi học sinh đều được tham gia và đảm nhận những nhiệm vụ, vai trò cụ thể phù hợp với năng lực và sở thích của bản thân. Trọng tâm của biện pháp là việc giao cho học sinh những “chức vụ nhỏ” nhằm hình thành tính chủ động và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong học tập cũng như trong các hoạt động tập thể. Các hoạt động trải nghiệm được thiết kế gắn liền với đời sống lớp học hằng ngày, đồng thời được lồng ghép linh hoạt theo các chủ đề, sự kiện và ngày lễ, tạo nên sự phong phú và gần gũi. Qua đó, môi trường học tập được chuyển từ tiếp nhận thụ động sang trải nghiệm thực tế, giúp học sinh học thông qua hành động, rèn luyện kỹ năng và phát triển năng lực một cách tự nhiên, hiệu quả.

b, Các bước tiến hành

Bước 1: Khảo sát và phân loại học sinh

Trong giáo dục tiểu học, đặc biệt là ở lớp Một, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Ở lứa tuổi này, học sinh có nhu cầu được hoạt động, được tham gia và được thể hiện bản thân; các em học tập hiệu quả nhất thông qua trải nghiệm thực tế hơn là chỉ tiếp nhận kiến thức một cách thụ động. Xuất phát từ đặc điểm đó, nhằm tạo cơ hội cho học sinh được tham gia, được trải nghiệm và phát huy vai trò của mình trong tập thể, tôi xây dựng lớp học như một “xã hội thu nhỏ”, nơi mỗi học sinh đều có một nhiệm vụ, trách nhiệm riêng và cơ hội đóng góp vào sự phát triển chung của tập thể. Thay vì chỉ tập trung vào hoạt động học tập trên lớp, tôi tổ chức cho các em tham gia vào nhiều hoạt động trải nghiệm thông qua việc phân công các vai trò và nhiệm vụ cụ thể trong lớp học.

Bước 2: Xây dựng hệ thống vai trò trong lớp

Thay vì chỉ tập trung vào các hoạt động học tập theo khuôn khổ truyền thống, tôi tổ chức cho học sinh tham gia vào nhiều hoạt động trải nghiệm thông qua việc phân công các nhiệm vụ cụ thể gắn với đời sống lớp học. Mỗi học sinh được giao đảm nhận một “chức vụ nhỏ” phù hợp với khả năng, sở thích của mình. Các nhiệm vụ này không mang tính áp đặt mà được triển khai linh hoạt, nhẹ nhàng, tạo điều kiện để học sinh cảm thấy hứng thú khi tham gia. Các nhiệm vụ được thực hiện theo hình thức luân phiên hằng tuần để tất cả học sinh đều có cơ hội trải nghiệm và rèn luyện. Một số vai trò tiêu biểu được triển khai trong lớp học như:

“Đại sứ môi trường”: phụ trách chăm sóc cây xanh trong lớp, nhắc nhở các bạn giữ gìn vệ sinh, bỏ rác đúng nơi quy định. Thông qua nhiệm vụ này, học sinh được giáo dục ý thức bảo vệ môi trường và hình thành thói quen sống xanh, sạch, đẹp.

“Trạm trưởng năng lượng”: phụ trách khởi động lớp học bằng các bài hát, trò chơi ngắn đầu giờ hoặc giữa giờ, giúp lớp học luôn sôi nổi, tạo tinh thần vui vẻ trước khi bắt đầu bài học.

“Thiên thần hòa bình”: có nhiệm vụ quan sát, nhắc nhở các bạn giữ hòa khí trong lớp, kịp thời phát hiện và báo với giáo viên khi xảy ra những mâu thuẫn nhỏ để cùng tìm cách giải quyết. Thông qua đó, học sinh được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử và giải quyết xung đột một cách tích cực.

Việc giao cho học sinh những “chức vụ nhỏ” trong lớp học không chỉ giúp các em rèn luyện tính tự giác, tinh thần trách nhiệm mà còn tạo cho các em cảm giác được tin tưởng, được công nhận là một phần quan trọng của tập thể, từ đó chủ động và tích cực hơn trong các hoạt động chung.

Bước 3: Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề

Bên cạnh các hoạt động trải nghiệm gắn với nề nếp lớp học hằng ngày, tôi còn lồng ghép nhiều hoạt động trải nghiệm theo chủ đề gắn với các ngày lễ, ngày kỉ niệm trong năm như: Tết Trung thu, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Giáng sinh, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 hay Tết Nguyên đán. Đây là những dịp thuận lợi để giáo dục học sinh về truyền thống văn hóa, đạo đức và các giá trị nhân văn. Trước mỗi dịp đặc biệt, tôi tổ chức cho học sinh tìm hiểu về ý nghĩa của ngày lễ thông qua những câu chuyện ngắn, hình ảnh trực quan, video ngắn hoặc các hoạt động trao đổi nhẹ nhàng phù hợp với lứa tuổi. Nội dung được lựa chọn gần gũi, dễ hiểu, giúp học sinh tiếp cận một cách tự nhiên và hứng thú. Sau khi tìm hiểu, các em được tham gia tự tay làm những sản phẩm đơn giản như: thiệp chúc mừng, gập hoa giấy, chuẩn bị những món quà nhỏ xinh để gửi tặng mẹ, bà hoặc những người thân yêu. Những sản phẩm tuy đơn giản nhưng chứa đựng tình cảm chân thành của học sinh, đồng thời giúp các em hiểu được ý nghĩa của sự quan tâm, chia sẻ và lòng biết ơn. Thông qua những hoạt động này, học sinh không chỉ cảm thấy hào hứng, vui vẻ mà còn hiểu thêm về ý nghĩa của sự quan tâm, chia sẻ và lòng biết ơn trong cuộc sống. Các em cảm thấy vui vẻ, hứng thú khi đến lớp, từ đó hình thành thái độ tích cực đối với việc học tập và tham gia các hoạt động tập thể.

c, Nội dung cải tiến sáng tạo

Hiệu quả của giải pháp được thể hiện rõ qua sự thay đổi tích cực của học sinh. Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm đã tạo điều kiện cho học sinh lớp

Một được rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm và phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác với bạn bè. Đồng thời, khi mỗi học sinh đều có một vai trò trong lớp, các em cảm thấy được tôn trọng và được ghi nhận, từ đó tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong tập thể.

Có thể thấy rằng, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm không chỉ giúp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn góp phần quan trọng trong việc xây dựng môi trường giáo dục tích cực. Nhờ vậy, lớp học không chỉ là nơi truyền đạt kiến thức mà còn trở thành một môi trường thân thiện, tích cực, nơi học sinh được học tập, trải nghiệm và phát triển toàn diện cả về kiến thức, kỹ năng và cảm xúc. Đây chính là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hình thành “lớp học hạnh phúc” – nơi mỗi ngày đến trường là một ngày vui, mỗi học sinh đều cảm thấy được yêu thương, được tôn trọng và có cơ hội phát triển bản thân một cách tốt nhất.

d, Tính ưu việt

Giải pháp thể hiện tính ưu việt rõ rệt khi được xây dựng phù hợp với đặc điểm tâm lý của học sinh lớp Một – lứa tuổi yêu thích hoạt động, mong muốn được giao nhiệm vụ và thể hiện bản thân. Thông qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với vai trò cụ thể, học sinh được phát triển toàn diện cả về năng lực và phẩm chất như tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp – hợp tác, cũng như sự yêu thương và biết chia sẻ. Việc được tin tưởng và trao quyền góp phần tăng cường tính chủ động, giúp các em tự tin hơn trong học tập và sinh hoạt. Đồng thời, môi trường lớp học trở nên tích cực, thân thiện, sinh động và giàu tính gắn kết khi học sinh được cùng tham gia, hỗ trợ và tương tác thường xuyên. Hiệu quả của giải pháp không chỉ dừng lại ở từng hoạt động mà còn mang tính bền vững, góp phần hình thành thói quen và kỹ năng thông qua trải nghiệm thực tế. Bên cạnh đó, biện pháp có tính khả thi cao, dễ áp dụng và linh hoạt điều chỉnh theo điều kiện của từng lớp học. Qua đó, giải pháp góp phần thiết thực trong việc xây dựng “lớp học hạnh phúc”, nơi mỗi học sinh đều được tham gia, được ghi nhận và được phát triển theo cách riêng của mình.

Giải pháp 4: Xây dựng “tiết học hạnh phúc” thông qua múa hát, trò chơi và hoạt động nghệ thuật

a, Biện pháp thực hiện

Biện pháp được triển khai thông qua việc tổ chức các “tiết học hạnh phúc” theo định hướng tích hợp yếu tố cảm xúc, nghệ thuật và vận động vào quá trình dạy học, nhằm tạo dựng môi trường học tập tích cực, giảm áp lực và khơi dậy hứng thú cho học sinh lớp Một. Trong đó, giáo viên kết hợp linh hoạt giữa nội dung kiến thức với các hoạt động như múa hát, trò chơi và mỹ thuật, giúp bài học trở nên sinh động, gần gũi và dễ tiếp nhận. Tiết học được thiết kế theo chuỗi hoạt động đa dạng gồm khởi động, hình thành kiến thức, luyện tập và trải nghiệm, bảo đảm tính logic và phù hợp với đặc điểm nhận thức của học sinh. Đồng thời, biện pháp chú trọng tăng cường sự tham gia chủ động của học sinh thông qua hình thức “học mà chơi – chơi mà học”, từ đó phát huy tính tích cực, sáng tạo và nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, bền vững.

b, Các bước tiến hành

Bước 1: Thiết kế kế hoạch bài học theo hướng “tiết học hạnh phúc”

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc tổ chức dạy học không chỉ hướng tới mục tiêu truyền đạt kiến thức mà còn chú trọng đến việc tạo dựng môi trường học tập tích cực, nuôi dưỡng cảm xúc và khơi dậy hứng thú học tập cho học sinh. Đối với học sinh lớp Một– lứa tuổi còn mang đậm đặc điểm tâm lý hồn nhiên, hiếu động, thích khám phá thông qua hoạt động, tôi chủ động xây dựng các “tiết học hạnh phúc” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bằng cách kết hợp linh hoạt giữa nội dung kiến thức và các hoạt động nghệ thuật như múa hát, trò chơi, hoạt động sáng tạo. Nhằm giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giảm bớt sự căng thẳng và tạo hứng thú khi tham gia học tập.

Bước 2: Tổ chức hoạt động khởi động tạo năng lượng tích cực.

Thay vì bắt đầu tiết học một cách khô cứng, ở phần đầu mỗi tiết học, tôi sử dụng các bài hát vui nhộn, các điệu nhảy đơn giản hoặc dân vũ phù hợp với lứa tuổi như “Múa gà”, “Vui đến trường”... để giúp học sinh vận động nhẹ nhàng và khởi động tinh thần trước khi bước vào bài học. Hoạt động này không chỉ

giúp các em giải tỏa sự căng thẳng mà còn tạo tâm thế hào hứng, sẵn sàng tham gia các hoạt động học tập tiếp theo.

Bước 3: Lồng ghép các trò chơi học tập vào nội dung bài học.

Trong quá trình dạy học các môn như Toán và Tiếng Việt, tôi thường xuyên sử dụng các trò chơi học tập như: “Truyền điện”, “Đóng vai”, “Hộp quà bí mật”... để giúp học sinh ôn luyện kiến thức một cách sinh động. Những trò chơi này vừa giúp học sinh được tham gia hoạt động tập thể, vừa tạo cơ hội cho các em mạnh dạn thể hiện bản thân, từ đó làm giảm sự khô khan của bài học và tăng cường sự tập trung của học sinh. Thông qua các trò chơi, học sinh được tham gia một cách chủ động, được tương tác với bạn bè và thể hiện bản thân trước tập thể. Điều này không chỉ giúp các em ghi nhớ kiến thức lâu hơn mà còn góp phần phát triển các năng lực như giao tiếp, hợp tác và tư duy linh hoạt. Đồng thời, không khí lớp học trở nên sôi nổi, vui tươi, giúp giảm bớt áp lực và tăng cường sự tập trung của học sinh trong suốt tiết học.

Bước 4: Tích hợp các hoạt động mỹ thuật trong quá trình học tập.

Đối với học sinh lớp Một, việc học thông qua hình ảnh, màu sắc và các hoạt động vận động tinh có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hình thành và củng cố kiến thức. Vì vậy, trong một số bài học, tôi cho phép học sinh vẽ hoặc trang trí các chữ cái, con số vừa học, tạo ra những sản phẩm học tập mang dấu ấn cá nhân. Hoạt động này giúp các em ghi nhớ kiến thức một cách tự nhiên, đồng thời phát huy khả năng sáng tạo và cảm nhận thẩm mỹ của học sinh. Những sản phẩm học tập mang dấu ấn cá nhân không chỉ giúp học sinh ghi nhớ kiến thức một cách tự nhiên mà còn tạo cơ hội để các em thể hiện cảm xúc, suy nghĩ và khả năng thẩm mỹ. Đồng thời, việc trưng bày sản phẩm của học sinh trong lớp cũng góp phần tạo nên môi trường học tập sinh động, giúp các em cảm thấy tự hào và thêm yêu lớp học của mình.

Bước 5: Tổ chức linh hoạt các hoạt động trong tiết học

Một điểm quan trọng trong việc xây dựng “tiết học hạnh phúc” là sự linh hoạt trong tổ chức hoạt động. Tôi luôn cố gắng đan xen hợp lý giữa các hoạt động học tập và vận động, giữa cá nhân và nhóm, giữa tiếp thu và trải nghiệm,

nhằm tránh sự nhàm chán và duy trì sự chú ý của học sinh. Mỗi tiết học được thiết kế như một chuỗi hoạt động đa dạng, giúp học sinh không chỉ “học” mà còn “chơi mà học”, “học trong niềm vui”.

c, Nội dung cải tiến sáng tạo

Hiệu quả của giải pháp được thể hiện rõ nét qua sự thay đổi tích cực trong thái độ và hành vi học tập của học sinh. Thông qua việc xây dựng các tiết học hạnh phúc với sự kết hợp giữa học tập và hoạt động nghệ thuật, lớp học trở nên sinh động, gần gũi và đầy hứng khởi. Học sinh không còn cảm thấy áp lực khi học tập mà chủ động tham gia vào các hoạt động của lớp. Đồng thời, việc kết hợp các yếu tố nghệ thuật trong dạy học còn góp phần phát triển toàn diện cho học sinh, không chỉ về mặt trí tuệ mà còn về cảm xúc và thẩm mỹ. Các em biết cảm nhận cái đẹp, biết thể hiện cảm xúc và dần hình thành những phẩm chất tích cực như tự tin, hợp tác và sáng tạo. Nhờ đó, khả năng tiếp thu bài học được nâng cao, đồng thời góp phần hình thành môi trường học tập tích cực, thân thiện – nền tảng quan trọng để xây dựng lớp học hạnh phúc. Có thể khẳng định rằng, việc xây dựng “tiết học hạnh phúc” thông qua múa hát, trò chơi và hoạt động nghệ thuật đã góp phần tạo nên một môi trường học tập thân thiện, tích cực và đầy cảm hứng. Đây chính là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời hiện thực hóa mục tiêu xây dựng “lớp học hạnh phúc” – nơi mỗi học sinh đều được học tập trong niềm vui, sự yêu thương và sự phát triển toàn diện.

d, Tính ưu việt

Giải pháp thể hiện tính ưu việt rõ rệt khi được xây dựng phù hợp với đặc điểm tâm lý học sinh lớp Một – lứa tuổi yêu thích vận động, âm nhạc và màu sắc. Việc tổ chức các “tiết học hạnh phúc” giúp giảm áp lực học tập, đưa học sinh vào trạng thái học tập vui vẻ, thoải mái, từ đó nâng cao hứng thú và khả năng tập trung trong suốt giờ học. Nhờ thiết kế bài học sinh động, đa dạng hoạt động, học sinh được tiếp cận kiến thức thông qua trải nghiệm, qua đó tăng hiệu quả ghi nhớ và hiểu bài một cách tự nhiên, bền vững. Đồng thời, giải pháp góp phần phát triển toàn diện cho học sinh trên nhiều phương diện: trí tuệ được củng

cổ, cảm xúc được nuôi dưỡng theo hướng tích cực, khả năng cảm thụ thẩm mỹ được hình thành và các kỹ năng như giao tiếp, hợp tác được rèn luyện. Môi trường lớp học vì thế trở nên tích cực, thân thiện, tạo cho học sinh tình cảm gắn bó, yêu lớp và yêu việc học. Bên cạnh đó, biện pháp có tính khả thi cao, dễ áp dụng và linh hoạt điều chỉnh theo từng bài học, từng đối tượng học sinh. Qua đó, giải pháp góp phần thiết thực trong việc xây dựng “lớp học hạnh phúc”, nơi mỗi tiết học là một trải nghiệm vui và mỗi học sinh đều được tham gia, được thể hiện và tỏa sáng theo cách riêng của mình.

Giải pháp 5: Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh để lan tỏa yêu thương và hình thành nề nếp học tập

a, Biện pháp thực hiện

Biện pháp được triển khai thông qua việc thiết lập và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và cha mẹ học sinh theo định hướng đồng hành – thống nhất – lan tỏa yêu thương, nhằm hỗ trợ học sinh lớp Một nhanh chóng thích nghi với môi trường học tập mới, đồng thời hình thành nề nếp và phát triển toàn diện. Trên cơ sở đó, giáo viên tăng cường trao đổi thông tin hai chiều với phụ huynh một cách thường xuyên, kịp thời và mang tính xây dựng, giúp nắm bắt đầy đủ tình hình học tập, tâm lý của học sinh. Đồng thời, hai bên thống nhất về phương pháp giáo dục, cách thức rèn luyện và định hướng hành vi, bảo đảm sự đồng bộ giữa gia đình và nhà trường. Bên cạnh đó, các kênh kết nối được xây dựng theo hướng tích cực, giàu tính cảm xúc nhằm tạo sự tin tưởng và gắn kết. Đặc biệt, biện pháp chú trọng huy động sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động giáo dục, qua đó tạo nên môi trường hỗ trợ toàn diện, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục và sự phát triển hài hòa của học sinh.

b, Các bước tiến hành

Bước 1: Tuyên truyền, định hướng đầu năm học

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục học sinh, đặc biệt đối với học sinh lớp Một – giai đoạn chuyển tiếp từ môi trường mầm non sang tiểu học, tôi chủ động xây dựng các hình thức kết nối thường xuyên với phụ huynh nhằm tạo nên sự đồng hành

chặt chẽ trong quá trình chăm sóc và giáo dục các em. Đây không chỉ là sự hỗ trợ về mặt học tập mà còn là sự đồng hành trong việc hình thành nhân cách, thói quen và cảm xúc tích cực cho học sinh. Đây sẽ là một trong những giải pháp trọng tâm nhằm xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, góp phần hình thành “lớp học hạnh phúc” bền vững.

Trước hết, ngay từ đầu năm học, tôi chủ động tổ chức trao đổi với phụ huynh về đặc điểm tâm lý của học sinh lớp Một. Ở lứa tuổi này, các em thường có sự thay đổi lớn về môi trường, từ hoạt động chủ yếu là vui chơi sang học tập có mục tiêu, từ sự chăm sóc gần gũi của giáo viên mầm non sang yêu cầu tự lập cao hơn. Vì vậy, không ít học sinh gặp khó khăn bước vào môi trường học tập mới như: dễ mất tập trung, chưa hình thành thói quen học tập, còn phụ thuộc vào người lớn hoặc có biểu hiện lo lắng khi đến lớp. Qua đó, giúp phụ huynh hiểu rằng đây là giai đoạn các em cần được động viên, khích lệ và hỗ trợ nhiều hơn để hình thành nề nếp học tập. Đồng thời, tôi định hướng cho phụ huynh cách rèn luyện cho con những thói quen cần thiết như: đi học đúng giờ, chuẩn bị đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập, dành thời gian cùng con ôn lại bài học sau mỗi ngày đến lớp. Việc thống nhất cách giáo dục giữa gia đình và nhà trường giúp tạo nên sự nhất quán, từ đó giúp học sinh hình thành thói quen một cách bền vững.

Bước 2: Thiết lập kênh kết nối thường xuyên

Bên cạnh đó, tôi thiết lập nhóm Zalo của lớp không chỉ để trao đổi thông tin mà còn xây dựng thành một “kênh lan tỏa niềm vui” giữa giáo viên và phụ huynh. Mỗi ngày hoặc mỗi tuần, tôi chia sẻ những hình ảnh, đoạn video ngắn ghi lại những khoảnh khắc đáng yêu của các em trong lớp học như: tham gia các hoạt động học tập, vui chơi cùng bạn bè, chăm sóc cây xanh hoặc những phút giây hào hứng khi hoàn thành nhiệm vụ. Những hình ảnh chân thực ấy giúp phụ huynh theo dõi quá trình học tập của con mà còn tạo cảm giác gần gũi, tin tưởng đối với giáo viên. Quan trọng hơn, khi nhìn thấy con vui vẻ, tự tin và tích cực tham gia các hoạt động, phụ huynh sẽ có cái nhìn đúng đắn hơn về việc học, từ đó giảm bớt áp lực thành tích và tăng cường sự động viên tinh thần cho trẻ.

Bước 3: Triển khai sở liên lạc yêu thương

Ngoài ra, một điểm nhấn trong giải pháp là việc thiết kế “Sổ liên lạc yêu thương” như một cầu nối cảm xúc giữa giáo viên – học sinh – phụ huynh. Khác với sổ liên lạc truyền thống thường tập trung vào nhận xét học lực hoặc nề nếp, “Sổ liên lạc yêu thương” được thiết kế với mục tiêu ghi nhận những tiến bộ, những hành vi tích cực dù là nhỏ nhất của học sinh. Mỗi tuần, tôi dành thời gian viết một lời nhận xét ngắn gọn nhưng cụ thể, tập trung vào điểm mạnh hoặc sự cố gắng của từng em, chẳng hạn như: “Con đã mạnh dạn phát biểu hơn trong giờ học”, “Con biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn”, hay “Con đã có tiến bộ trong việc giữ gìn sách vở gọn gàng” nhằm ghi nhận một điểm tốt hoặc sự tiến bộ của học sinh gửi tới gia đình. Những lời nhận xét mang tính khích lệ này giúp học sinh cảm thấy được ghi nhận và có thêm động lực phấn đấu. Sau đó, phụ huynh sẽ viết lại những lời nhắn gửi yêu thương tới con như lời động viên, khích lệ hoặc đơn giản là những câu chúc gửi đến con. Những lời nhắn yêu thương ấy được gửi lại cho học sinh, giúp các em cảm nhận được sự quan tâm và tình cảm từ cả thầy cô và cha mẹ. Điều này có ý nghĩa đặc biệt trong việc nuôi dưỡng cảm xúc tích cực và hình thành sự tự tin cho trẻ.

Bước 4: Huy động sự tham gia của phụ huynh

Không chỉ dừng lại ở việc trao đổi thông tin, tôi còn khuyến khích phụ huynh tham gia vào một số hoạt động giáo dục của lớp như hỗ trợ chuẩn bị đồ dùng học tập, cùng con thực hiện các sản phẩm nhỏ theo chủ đề hoặc chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa trong gia đình. Sự tham gia này giúp tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường, đồng thời tạo cho học sinh cảm giác tự hào khi có sự đồng hành của cha mẹ trong quá trình học tập.

c, Nội dung cải tiến sáng tạo

Hiệu quả của giải pháp được thể hiện rõ qua việc giữa gia đình – nhà trường – học sinh. Mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường ngày càng trở nên gắn bó, tin cậy và hợp tác hiệu quả. Phụ huynh chỉ nắm bắt kịp thời về quá trình học tập, sinh hoạt của con mà còn chủ động phối hợp với giáo viên trong việc rèn luyện nề nếp và hỗ trợ con phát triển toàn diện. Đồng thời, học sinh cũng cảm nhận được sự quan tâm, yêu thương từ cả thầy cô và gia đình, giúp các em

thêm tự tin, vui vẻ khi đến trường. Các em không còn coi việc học là áp lực mà trở thành một hành trình có sự đồng hành, sẻ chia. Đồng thời, nề nếp học tập và ý thức kỷ luật của học sinh cũng được cải thiện rõ rệt. Qua đó, niềm vui và hạnh phúc không chỉ lan tỏa trong lớp học mà còn được nhân rộng tới từng gia đình học sinh. Có thể khẳng định rằng, việc tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục mà còn giúp lan tỏa những giá trị nhân văn tích cực. Khi gia đình và nhà trường cùng chung tay, môi trường giáo dục sẽ trở nên thống nhất, hài hòa và giàu tính yêu thương – nền tảng quan trọng để xây dựng một “*lớp học hạnh phúc*” thực sự, nơi mỗi học sinh đều được phát triển trong sự quan tâm, tôn trọng và khích lệ.

d, Tính ưu việt

Giải pháp thể hiện tính ưu việt rõ rệt khi được xây dựng phù hợp với đặc điểm của học sinh lớp Một – giai đoạn chuyển tiếp quan trọng, rất cần sự đồng hành chặt chẽ từ gia đình và nhà trường. Việc thiết lập cơ chế phối hợp hiệu quả giúp tạo sự thống nhất trong giáo dục, hạn chế những mâu thuẫn về phương pháp và cách thức rèn luyện giữa hai môi trường, từ đó bảo đảm tính nhất quán trong quá trình hình thành hành vi và thói quen cho học sinh. Đồng thời, giải pháp góp phần tăng cường niềm tin và sự gắn kết giữa phụ huynh và giáo viên, khi phụ huynh tin tưởng hơn vào nhà trường, còn học sinh cảm nhận rõ sự quan tâm, hỗ trợ từ cả hai phía. Nhờ đó, áp lực học tập được chuyển hóa thành động lực tích cực, giúp học sinh học tập trong trạng thái thoải mái, tự tin và hứng thú. Sự phối hợp thường xuyên, liên tục còn góp phần hình thành nề nếp học tập bền vững, đồng thời nuôi dưỡng các cảm xúc tích cực như niềm vui, sự tự tin và ý thức vươn lên trong học tập. Không chỉ dừng lại trong phạm vi lớp học, giải pháp còn lan tỏa những giá trị nhân văn đến gia đình, tạo nên môi trường giáo dục đồng bộ và tích cực. Với hiệu quả thực tiễn rõ rệt và tính khả thi cao, biện pháp có thể dễ dàng áp dụng và nhân rộng trong nhiều môi trường giáo dục tiểu học.

3. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

Điểm khác biệt cốt lõi của các giải pháp không nằm ở từng hoạt động riêng lẻ mà ở sự chuyển đổi mang tính hệ thống trong tư duy và cách tiếp cận giáo dục, từ mô hình quản lý – truyền thụ sang kiến tạo môi trường học tập tích cực, lấy học sinh làm trung tâm và chú trọng yếu tố cảm xúc. Trước hết, đổi mới được bắt đầu từ chính giáo viên – yếu tố nền tảng của mọi học sinh trong lớp học – thông qua quá trình chuyển hóa nội tại về nhận thức nghề nghiệp, năng lực quản trị cảm xúc và hành vi ứng xử sư phạm, qua đó giáo viên không còn là người kiểm soát mà trở thành người kiến tạo môi trường, dẫn dắt và hỗ trợ sự phát triển cá nhân của học sinh. Trên cơ sở đó, hoạt động thi đua cũng được đổi mới theo hướng chuyển từ thành tích sang phát triển cá nhân, chú trọng quá trình, cá thể hóa và đa dạng tiêu chí đánh giá, kết hợp các hình thức ghi nhận trực quan như “Cây khen thưởng”, nhằm tạo cơ hội cho mọi học sinh được ghi nhận và hình thành động lực nội tại. Đồng thời, lớp học được tổ chức như một “xã hội thu nhỏ”, nơi mỗi học sinh có vai trò, nhiệm vụ cụ thể và được tham gia vào quá trình vận hành tập thể, qua đó phát triển kỹ năng sống, tinh thần trách nhiệm và sự tự chủ ngay từ những năm đầu cấp. Bên cạnh đó, việc tích hợp yếu tố cảm xúc – nghệ thuật vào quá trình dạy học thông qua mô hình “tiết học hạnh phúc” đã tạo nên sự thay đổi về chất trong tổ chức dạy học, giúp học sinh tiếp cận kiến thức thông qua trải nghiệm tích cực, tăng hứng thú và hiệu quả tiếp thu. Cuối cùng, mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường cũng được thiết lập lại theo hướng đồng hành và kết nối cảm xúc, chuyển từ trao đổi thông tin một chiều sang tương tác hai chiều, giàu tính sẻ chia và hỗ trợ. Tổng thể, các giải pháp thể hiện tính mới và sáng tạo ở ba trục chính: ***chuyển đổi tư duy giáo dục từ truyền thụ sang kiến tạo, lấy cảm xúc làm nền tảng thông qua tích hợp giáo dục cảm xúc – xã hội (SEL), và thực hiện cá thể hóa trong giáo dục theo hướng bao trùm, bảo đảm mỗi học sinh đều được tham gia, được ghi nhận và phát triển theo cách riêng của mình.***

4. Khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của Sáng kiến

Trong thời gian từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 4 năm 2026, sáng kiến đã được triển khai thực nghiệm tại lớp 1A3, Trường Tiểu học Chu Văn An và bước đầu mang lại hiệu quả rõ rệt. Các giải pháp trong sáng kiến được xây dựng dựa trên thực tiễn công tác chủ nhiệm lớp, bám sát đặc điểm tâm lý học sinh lớp Một và điều kiện tổ chức dạy học tại các trường tiểu học hiện nay. Đây là cơ sở quan trọng chứng minh tính khả thi và khả năng áp dụng rộng rãi của sáng kiến.

Thứ nhất, về tính phù hợp và khả năng áp dụng trong phạm vi cơ quan, đơn vị:

Các giải pháp tập trung vào việc đổi mới vai trò của giáo viên, xây dựng môi trường lớp học tích cực, tăng cường giáo dục cảm xúc – xã hội và phát huy sự tham gia của học sinh. Những nội dung này không phụ thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất hiện đại mà chủ yếu dựa vào năng lực tổ chức, sự sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của giáo viên. Vì vậy, có thể triển khai đồng bộ trong các lớp học của cùng một nhà trường, đặc biệt phù hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp Một.

Thứ hai, về khả năng nhân rộng trong địa phương

Sáng kiến đã được chia sẻ, áp dụng thử nghiệm tại Trường Tiểu học Nguyễn Trãi và Trường Tiểu học Trần Tế Xương trong năm học 2025–2026. Kết quả phản hồi từ các đơn vị cho thấy học sinh tích cực hơn trong học tập, mạnh dạn trong giao tiếp, nề nếp lớp học được cải thiện rõ rệt; giáo viên thuận lợi hơn trong công tác quản lý lớp và tổ chức hoạt động. Điều này chứng minh các giải pháp có tính linh hoạt, dễ điều chỉnh theo điều kiện thực tế của từng trường, từ đó có thể nhân rộng trong phạm vi toàn địa bàn.

Thứ ba, về phạm vi ảnh hưởng và khả năng nhân rộng cấp tỉnh

Các giải pháp của sáng kiến phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục hiện nay, đặc biệt là yêu cầu xây dựng “lớp học hạnh phúc”, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Mô hình tổ chức không mang tính đặc thù riêng lẻ mà có thể áp dụng cho nhiều đối tượng học sinh ở các vùng miền khác nhau, kể cả những nơi còn hạn chế về điều kiện cơ sở

vật chất. Khi được phổ biến thông qua sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên đề hoặc tập huấn giáo viên, sáng kiến hoàn toàn có thể triển khai rộng rãi trong các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh. Từ những phân tích trên, có thể khẳng định rằng sáng kiến không chỉ mang lại hiệu quả trong phạm vi lớp học và nhà trường nơi áp dụng mà còn có giá trị thực tiễn cao, khả năng lan tỏa rộng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học theo hướng phát triển toàn diện học sinh.

5. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

5.1 Kết quả đạt được.

Sau một học kỳ triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên trong công tác chủ nhiệm và tổ chức các hoạt động giáo dục, lớp học đã có nhiều chuyển biến tích cực và mang lại những kết quả rõ rệt. Những kết quả này không chỉ phản ánh hiệu quả của các biện pháp đã áp dụng mà còn cho thấy tính khả thi và ý nghĩa thực tiễn của việc chú trọng yếu tố cảm xúc trong giáo dục học sinh lớp Một.

a, Đối với học sinh

Một trong những thay đổi dễ nhận thấy nhất chính là sự chuyển biến tích cực về tâm lý của học sinh. Ngay trong những tuần đầu của năm học, do chưa quen với môi trường mới, một số em còn rụt rè, bỡ ngỡ, thậm chí có em khóc khi đến lớp. Đây là trạng thái tâm lý phổ biến ở học sinh lớp Một khi bước vào giai đoạn chuyển tiếp. Tuy nhiên, nhờ việc áp dụng các giải pháp mang tính nhân văn như: tạo môi trường lớp học thân thiện, tăng cường giao tiếp tích cực, tổ chức các hoạt động trải nghiệm và xây dựng mối quan hệ gần gũi giữa giáo viên và học sinh, nên chỉ sau khoảng hai tuần, 100% học sinh đã chấm dứt tình trạng sợ hãi hoặc khóc khi đến trường. Các em dần cảm thấy lớp học là một môi trường thân thiện và an toàn nơi các em được quan tâm, yêu thương và tôn trọng. Tâm lý ổn định giúp học sinh hình thành cảm giác yên tâm, từ đó sẵn sàng tham gia vào các hoạt động học tập và giao tiếp trong lớp. Mỗi ngày đến lớp, học sinh đều thể hiện sự hào hứng, vui vẻ; nhiều em chủ động chào hỏi cô giáo và bạn bè, mong muốn được tham gia các hoạt động học tập và vui chơi cùng tập thể

lớp.Điều này cho thấy lớp học đã thực sự trở thành một môi trường tích cực, đáp ứng được nhu cầu cảm xúc cơ bản của học sinh.

Song song với sự ổn định về tâm lý, học sinh cũng có những tiến bộ rõ rệt về kỹ năng và thái độ học tập. Không khí lớp học trở nên sôi nổi, tích cực hơn.Nếu như trước đây, nhiều em còn e dè, ngại phát biểu hoặc sợ mắc lỗi thì nay các em mạnh dạn phát biểu ý kiến, tham gia vào các hoạt động học tập mà không còn tâm lý e dè hay sợ sai.Đặc biệt, việc xây dựng môi trường học tập không áp lực đã góp phần hình thành ở học sinh tâm lý “dám thử – dám sai – dám sửa”. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển tư duy độc lập và năng lực tự học cho học sinh.

Bên cạnh đó, các em đã dần hình thành được những kỹ năng và thói quen tốt trong học tập và sinh hoạt như: tự quản lý đồ dùng học tập của mình, giữ gìn vệ sinh lớp học, biết nói lời “*cảm ơn*”, “*xin lỗi*” đúng lúc và chủ động giúp đỡ bạn bè khi cần thiết.Những kỹ năng này không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả học tập mà còn giúp học sinh phát triển các phẩm chất xã hội quan trọng như tinh thần trách nhiệm, sự hợp tác và lòng nhân ái.

Những chuyển biến này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả học tập mà còn góp phần xây dựng một tập thể lớp đoàn kết, thân thiện và tích cực – đúng với mục tiêu của việc xây dựng lớp học hạnh phúc.Học sinh biết quan tâm, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau trong học tập cũng như trong sinh hoạt. Mối quan hệ giữa các thành viên trong lớp trở nên gắn bó, tạo nên một môi trường học tập hài hòa và giàu tính nhân văn.Có thể khẳng định rằng, những kết quả đạt được ở học sinh đã góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng lớp học hạnh phúc – nơi mỗi học sinh không chỉ được học mà còn được phát triển toàn diện về cảm xúc, kỹ năng và nhân cách.

b, Đối với nhà trường

Việc áp dụng các giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc không chỉ mang lại hiệu quả đối với học sinh mà còn tạo ra những chuyển biến tích cực đối với bản thân giáo viên.Sau khi áp dụng các giải pháp trong quá trình xây dựng lớp học hạnh phúc, bản thân tôi cũng nhận thấy nhiều chuyển biến tích cực trong

công tác chủ nhiệm và giảng dạy. Công việc chủ nhiệm trở nên nhẹ nhàng, hiệu quả hơn do học sinh đã hình thành được những nề nếp học tập và sinh hoạt tốt, giáo viên không cần sử dụng nhiều biện pháp quản lý mang tính áp đặt mà có thể tập trung vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục mang tính phát triển. Không khí lớp học luôn vui vẻ, thân thiện nên áp lực trong quá trình quản lý lớp học cũng giảm đi đáng kể.

Bên cạnh đó, mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh ngày càng trở nên gần gũi, gắn bó. Các em mạnh dạn chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình với cô giáo, coi cô không chỉ là người dạy học mà còn là người bạn lớn luôn lắng nghe và thấu hiểu. Sự kết nối này giúp giáo viên hiểu rõ hơn đặc điểm tâm lý của từng học sinh, từ đó có những điều chỉnh phù hợp trong phương pháp giảng dạy và giáo dục. Chính sự tin tưởng và tình cảm chân thành của học sinh đã tạo nên một môi trường lớp học ấm áp, đầy yêu thương.

Đặc biệt, khi được làm việc trong một môi trường lớp học tích cực, bản thân tôi cũng cảm nhận rõ niềm vui và sự hứng khởi trong từng tiết dạy. Mỗi giờ lên lớp không chỉ là quá trình truyền đạt kiến thức mà còn là cơ hội để tôi đồng hành, sẻ chia và chứng kiến sự trưởng thành từng ngày của học sinh. Điều đó giúp tôi thêm yêu nghề, tâm huyết hơn với công việc và luôn nỗ lực đổi mới phương pháp dạy học để mang lại những giờ học ý nghĩa và hạnh phúc cho học sinh. Đây là yếu tố quan trọng để đảm bảo chất lượng giáo dục bền vững.

c, Đối với phụ huynh học sinh

Sự thay đổi tích cực của lớp học cũng kéo theo những chuyển biến rõ rệt trong, mối quan hệ phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh ngày càng trở nên chặt chẽ và hiệu quả hơn. Thông qua các kênh trao đổi thường xuyên và những minh chứng cụ thể từ hoạt động của lớp, phụ huynh dần hiểu rõ hơn về môi trường học tập của con tại lớp, nhận thấy sự tiến bộ rõ rệt của các em cả về tâm lý, nề nếp và thái độ học tập. Vì vậy, phụ huynh cảm thấy yên tâm và tin tưởng khi gửi gắm con em mình cho giáo viên và nhà trường. Điều này giúp phụ huynh có cái nhìn toàn diện hơn về quá trình giáo dục, từ đó giảm bớt áp lực thành tích và tăng cường sự đồng hành.

Đáng chú ý, mức độ tham gia của phụ huynh vào các hoạt động của lớp đạt tỷ lệ cao. Các chương trình trải nghiệm, hoạt động giáo dục hay những hoạt động ý nghĩa trong các ngày lễ đều nhận được sự ủng hộ và phối hợp nhiệt tình từ phía gia đình. Nhờ đó, tỷ lệ phụ huynh tham gia và đồng hành cùng các hoạt động của lớp rất cao. Điều này không chỉ nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động mà còn góp phần xây dựng một cộng đồng giáo dục gắn kết

Sự tin tưởng và những phản hồi tích cực từ phía phụ huynh không chỉ góp phần tạo nên sự gắn kết bền chặt giữa gia đình – nhà trường – học sinh, mà còn trở thành nguồn động lực to lớn giúp tôi tiếp tục nỗ lực đổi mới, sáng tạo trong công tác chủ nhiệm, từng bước xây dựng và lan tỏa mô hình lớp học hạnh phúc.

5.2 Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân:

Sau thời gian thử nghiệm, trao đổi chia sẻ sáng kiến tại đơn vị nhà trường. Tôi nhận được nhiều phản hồi tích cực từ các giáo viên về sáng kiến của mình như sau:

100% học sinh đi học chuyên cần, không còn tình trạng sợ học, ngại đến lớp; trên 95% học sinh tích cực, hào hứng tham gia các hoạt động học tập, trải nghiệm và phong trào của nhà trường.

Học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp và học tập; khoảng 90–95% học sinh có ý thức tự học, chủ động tìm hiểu bài, tích cực phát biểu xây dựng bài. Các em biết hợp tác, chia sẻ và hỗ trợ bạn trong học tập.

Học sinh được làm quen với các công cụ công nghệ phù hợp; bước đầu biết sử dụng hiệu quả, an toàn trong học tập, tạo nền tảng phát triển năng lực số cho các lớp học tiếp theo. Lớp học duy trì được không khí nhẹ nhàng, thân thiện, tích cực; các tiết học diễn ra sinh động, học sinh hứng thú khi tham gia. Tình trạng học sinh mất tập trung, thụ động giảm rõ rệt. Công tác quản lý lớp học được thực hiện thuận lợi, nề nếp được duy trì tốt; mối quan hệ giữa giáo viên – học sinh – phụ huynh ngày càng gắn bó, tích cực phối hợp trong giáo dục học sinh. Nhìn chung, sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn, góp phần xây dựng lớp học hạnh phúc, giáo viên thân thiện, học sinh tích cực; đồng thời

nâng cao rõ rệt chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả công tác chủ nhiệm trong nhà trường.

D. PHẦN KẾT LUẬN

Việc xây dựng “lớp học hạnh phúc – giáo viên thân thiện – học sinh tích cực” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với học sinh lớp Một – giai đoạn nền tảng hình thành những ấn tượng ban đầu về trường học, có ảnh hưởng lâu dài đến thái độ học tập và sự phát triển toàn diện của các em. Thực tiễn triển khai cho thấy, khi học sinh được học tập trong môi trường thân thiện, an toàn và giàu yêu thương, các em nhanh chóng hòa nhập với tập thể, hình thành nề nếp học tập tích cực, mạnh dạn trong giao tiếp và tự tin tham gia các hoạt động. Không chỉ phát triển về kiến thức, học sinh còn được bồi dưỡng kỹ năng, cảm xúc và các giá trị sống như sự tự tin, tinh thần hợp tác, lòng nhân ái. Đặc biệt, vai trò của giáo viên được thể hiện rõ nét trong việc kiến tạo môi trường lớp học. Khi giáo viên chuyển từ cách tiếp cận quản lý – kiểm soát sang đồng hành – thấu hiểu, chú trọng yếu tố cảm xúc và tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm, được ghi nhận, mỗi học sinh đều cảm thấy mình có giá trị và được tôn trọng. Đây chính là động lực nội tại giúp các em tích cực học tập và phát triển bền vững. Một lớp học hạnh phúc không chỉ được tạo nên từ phương pháp giảng dạy hiệu quả mà còn được xây dựng trên các giá trị cốt lõi như yêu thương, tôn trọng và thấu hiểu. Khi những giá trị này được duy trì thường xuyên, lớp học trở thành môi trường giáo dục nhân văn, nơi “mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay. Sự thay đổi từ nhận thức đến hành động của giáo viên quyết định hiệu quả của việc xây dựng lớp học hạnh phúc. Giáo viên cần kiên trì, linh hoạt và thực sự thấu hiểu học sinh. Quan tâm, lắng nghe, ghi nhận kịp thời giúp học sinh cảm thấy an toàn, từ đó tích cực tham gia học tập. Các hoạt động cần nhẹ nhàng, gần gũi, tạo cơ hội cho tất cả học sinh được tham gia và thể hiện bản thân. Sự đồng hành của gia đình góp phần duy trì nề nếp và lan tỏa giá trị tích cực từ lớp học ra ngoài xã hội. Xây dựng lớp học hạnh phúc không phải là hoạt động nhất thời mà là quá trình lâu dài, cần sự kiên trì và nhất quán. Để sáng kiến được triển khai hiệu quả

và nhân rộng, tôi đề xuất. Nhà trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng lớp học hạnh phúc; khuyến khích giáo viên áp dụng linh hoạt các giải pháp phù hợp với thực tế lớp học. Giáo viên chủ động đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy học sinh làm trung tâm; tăng cường giáo dục cảm xúc – xã hội; xây dựng mối quan hệ gần gũi, tôn trọng học sinh. Phụ huynh tăng cường phối hợp với nhà trường, thống nhất trong việc giáo dục học sinh; tạo môi trường gia đình tích cực, yêu thương để hỗ trợ sự phát triển của học sinh. Tổ chức tập huấn, hội thảo, nhân rộng các mô hình lớp học hạnh phúc; đưa nội dung giáo dục cảm xúc – xã hội và xây dựng môi trường học tập tích cực vào định hướng phát triển giáo dục tiểu học.

CAM KẾT KHÔNG SAO CHÉP HOẶC VI PHẠM BẢN QUYỀN

Tôi xin cam đoan sáng kiến ***“Biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc, giáo viên thân thiện, học sinh tích cực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học”*** này do tôi tự viết, tôi không sao chép hay vi phạm bản quyền. Nếu sai, tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ**(Ký tên, đóng dấu)****TÁC GIẢ SÁNG KIẾN****(Ký và ghi rõ họ tên)*****Nguyễn Phương Linh***

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đổi mới giáo dục đào tạo: Xây dựng những người hạnh phúc nhờ sáng tạo – Nhà xuất bản Dân Trí
- Giáo dục nhân cách (Giúp trẻ trưởng thành và hạnh phúc vững vàng) – Nhà xuất bản phụ nữ Việt Nam.
- Xây dựng trường học hạnh phúc – Nhà xuất bản Dân Trí.
- Để trẻ hạnh phúc đến trường – Nhà xuất bản Dân Trí.
- Dạy và học tích cực (Một số phương pháp kỹ thuật dạy học). – Nguyễn Lăng Bình – Nhà xuất bản Đại học Sư Phạm.
- Thầy cô giáo hạnh phúc sẽ thay đổi thế giới
- Internet.

TÀI LIỆU MINH CHỨNG



Sinh hoạt dưới cờ tiết mục nhảy “Ếch ngoài đáy giếng” tập thể lớp 1A3



Em Nguyễn Nam Khánh đàn Violon



Em Vũ Phong giới thiệu bản thân bằng Tiếng Anh, em đạt 900/1000 điểm thi IOE khối 1.





Em Nguyễn Minh Tân Giải nhất môn cờ vua Cấp trường khối 1.



Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy



Phối kết hợp với phụ huynh trong các hoạt động chung của lớp.



Tiết tập đọc Thư viện các em học sinh rất hào hứng



Khen thưởng trong phong trào “Thi đua học tập tốt”



BÀI VIẾT CHỮ ĐÚNG VÀ ĐẸP
 Học sinh tiểu học tỉnh Ninh Bình - Năm học 2025 - 2026

Họ và tên: *Nguyễn Thục Hân* Lớp: *1A.3*

Trường tiểu học: *Chu Văn An* Phường (Xã): *Đông Bình*

Bài số 9 lớp 2

Xếp loại	
----------	--

Viết theo mẫu

N	N	N	N	N	N	N	N	N
N	N	N	N	N	N	N	N	N
Nhà giáo Chu Văn An				Nhà giáo Chu Văn An				

Viết sáng tạo
Cùng bạn

Sáng sớm, chim sơn ca đầu xuống cành cây, hót líu lo gọi chích bông thức dậy. Chích bông nghe tiếng bạn gọi liền nhanh chóng bay ra khỏi tổ. Ngày mới bắt đầu tràn ngập tiếng hát ca.

Em Nguyễn Thục Hân dự thi chữ đẹp cấp Phường.

Hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp



